Trường THPT Hùng Vương

Học kỳ 1

Năm học 2020-2021

Thời khóa biểu Buổi 2

Buổi sáng

Áp dụng từ ngày 02-11-2020

Ngày	Tiết	10A1	10A2	10A3	10A4	10A5	10A6	10A7	10A8	10A9	10A10	10A11
Thứ 2	1		Thể Dục - T.Hào		Thể Dục - T.Hòa TD		Toán - T.Lang		Anh Văn - C.L.Phương	Hóa - C.Trân		Thể Dục - T.Hải
	2	Quốc Phòng - T.K.Nhân	Thể Dục - T.Hào		Thể Dục - T.Hòa TD		Toán - T.Lang		Anh Văn - C.L.Phương	Quốc Phòng - T.Duẩn		Thể Dục - T.Hải
	3	Anh Văn - C.L.Phương		Thể Dục - T.Hào		Thể Dục - T.Hòa TD	Văn Học - C.Nhị	Quốc Phòng - T.Q.Bảo	Hóa - C.D.Hương			
	4	Anh Văn - C.L.Phương		Thể Dục - T.Hào		Thể Dục - T.Hòa TD	Quốc Phòng - T.Q.Bảo	Hóa - C.D.Hương				
	5											
Thứ 3	1	**TCA - C.M.Thanh**	Văn Học - C.Thu.Hằng	Toán - T.Khoa T				Thể Dục - T.P.Bình	Quốc Phòng - T.Q.Bảo	Anh Văn - C.K.Thúy		
	2	**TCA - C.M.Thanh**	Vật Lý - C.ThTrúc	Toán - T.Khoa T				Thể Dục - T.P.Bình	Vật Lý - T.Nguyên	Anh Văn - C.K.Thúy	Hóa - T.M.Hùng	Toán - T.Lang
	3	**GVBN - BAKER**	Hóa - T.M.Hùng			Toán - T.Khoa T	Thể Dục - T.P.Bình		ABN - ABN1		Anh Văn - C.K.Thúy	Toán - T.Lang
	4	**GVBN - BAKER**	ABN - ABN1			Toán - T.Khoa T	Thể Dục - T.P.Bình				Anh Văn - C.K.Thúy	Hóa - T.M.Hùng
	5											
Thứ 4	1	Thể Dục - T.Q.Bảo		ABN - ABN1					Thể Dục - T.Hiếu		Thể Dục - T.An	
	2	Thể Dục - T.Q.Bảo		Hóa - C.Nhung	Toán - C.Thủy T	Anh Văn - C.Thơ		ABN - KOTZE	Thể Dục - T.Hiếu		Thể Dục - T.An	
	3			Anh Văn - C.M.Chi	Hóa - C.Nhung	Anh Văn - C.Thơ	Anh Văn - C.Uyên	Văn Học - C.Nhị		Thể Dục - T.An		
	4					Văn Học - C.Nhị	Anh Văn - C.Uyên	Vật Lý - T.Nguyên		Thể Dục - T.An		
	5											
Thứ 5	1			Anh Văn - C.M.Chi	Văn Học - C.Như V			Anh Văn - C.L.Phương	Toán - C.Ngọc			Quốc Phòng - C.Yến
	2			Vật Lý - C.ThTrúc	Anh Văn - C.M.Chi			Anh Văn - C.L.Phương	Toán - C.Ngọc		Văn Học - T.Phú	Vật Lý - T.Dũng
	3	Văn Học - C.Thu.Hằng	Toán - C.Hòa T	Văn Học - C.Hồng V	Anh Văn - C.M.Chi	ABN - ABN1			Văn Học - T.Phú	Toán - C.Ngọc	Toán - T.Sơn	Anh Văn - C.K.Thúy
	4	Vật Lý - C.Hà L	Toán - C.Hòa T	Quốc Phòng - T.Duẩn		Quốc Phòng - T.K.Nhân				Toán - C.Ngọc	Toán - T.Sơn	
	5											
Thứ 6	1	Hóa - T.Công			ABN - ABN1		Vật Lý - T.Nguyên	Toán - C.Hòa T		ABN - KOTZE		Anh Văn - C.K.Thúy
	2	ABN - ABN1	Quốc Phòng - T.Lanh		Vật Lý - C.Hà L		ABN - ABN2	Toán - C.Hòa T		Vật Lý - C.Huyền	Quốc Phòng - T.Q.Bảo	Văn Học - T.Phú
	3	Toán - T.Q.Trung	Anh Văn - C.M.Chi		Toán - C.Thủy T	Vật Lý - C.Hà L	Hóa - T.Công			Văn Học - T.Phú	ABN - ABN1	ABN - KOTZE
	4	Toán - T.Q.Trung	Anh Văn - C.M.Chi		Quốc Phòng - T.Lanh	Hóa - T.Công					Vật Lý - C.Huyền	
	5											
Thứ 7	1											
	2											
	3											
	4											
	5											

10A12	10A13	10A14	10A15	10A16	10A17	10A18	10A19	10A20	10A21	10A22	10A23
	Quốc Phòng - C.Yến		**GVBN - BAKER**			Toán - T.Sỹ					**Anh Văn - T.Ánh**
	Anh Văn - C.M.Tú	Quốc Phòng - C.Yến	**GVBN - BAKER**			Toán - T.Sỹ				Quốc Phòng - T.Q.Bảo	**Anh Văn - T.Ánh**
Thể Dục - T.Hải	Anh Văn - C.M.Tú	Toán - T.Q.Bình	ABN - ABN2		Anh Văn - C.Tuyền	Vật Lý - C.Vy				Toán - T.Q.Trung	Quốc Phòng - T.Lanh
Thể Dục - T.Hải		Hóa - C.Trân			Anh Văn - C.Tuyền	Văn Học - C.NgTrang				Toán - T.Q.Trung	Văn Học - C.Hồng V
	Thể Dục - C.Yến	**GVBN - BAKER**	TCA - C. H.Giang	Thể Dục - T.H.Bảo			Văn Học - C.NgTrang				
Hóa - T.Khoa H	Thể Dục - C.Yến	**GVBN - BAKER**	TCA - C. H.Giang	Thể Dục - T.H.Bảo			Hóa - C.Mỹ Lệ	Quốc Phòng - T.Q.Bảo		ABN - ABN2	**TCA - C.Thơ**
Quốc Phòng - C.Yến		Anh Văn - T.Ánh	Vật Lý - C.H.Thương		Thể Dục - T.H.Bảo		Quốc Phòng - T.Q.Bảo	Toán - C.Ngọc	Anh Văn - C.P.Viên	**TCA - C.P.UYÊN**	**TCA - C.Thơ**
		Anh Văn - T.Ánh	Quốc Phòng - C.Yến		Thể Dục - T.H.Bảo		Vật Lý - C.Vy	Toán - C.Ngọc	Anh Văn - C.P.Viên	**TCA - C.P.UYÊN**	Hóa - C.Mỹ Lệ
Anh Văn - C.M.Tú	Toán - T.Sỹ		Anh Văn - C.Uyên	Anh Văn - C.Tuyền	Toán - T.Q.Bình	Thể Dục - T.Duẩn		Thể Dục - C.T.Hương		**GVBN - BAKER**	**TCA - T.Ánh**
Anh Văn - C.M.Tú	Toán - T.Sỹ		Anh Văn - C.Uyên	Anh Văn - C.Tuyền	Toán - T.Q.Bình	Thể Dục - T.Duẩn		Thể Dục - C.T.Hương		**GVBN - BAKER**	**TCA - T.Ánh**
ABN - KOTZE	Vật Lý - T.Dũng	Thể Dục - T.Q.Bảo	Văn Học - C.Ngân	Toán - T.Q.Bình	Hóa - C.Phượng		Thể Dục - T.Duẩn		Thể Dục - C.T.Hương	**TCA - C.Ng.Lê**	**GVBN - BAKER**
	Hóa - T.Khoa H	Thể Dục - T.Q.Bảo	Hóa - C.Phượng	Toán - T.Q.Bình	ABN - KOTZE		Thể Dục - T.Duẩn		Thể Dục - C.T.Hương	**TCA - C.Ng.Lê**	**GVBN - BAKER**
Toán - T.Q.Trung		Vật Lý - C.H.Thương					Toán - T.Sơn	Anh Văn - C.Uyên	ABN - ABN1	Hóa - C.D.Hương	
Toán - T.Q.Trung	Văn Học - C.Thúy V	ABN - KOTZE		Vật Lý - C.H.Thương		Quốc Phòng - C.Yến	Toán - T.Sơn	Anh Văn - C.Uyên	Toán - T.Khoa T	Văn Học - C.Thương V	
Văn Học - C.Ngân	ABN - ABN2	Toán - T.Q.Bình	Thể Dục - T.Hiếu	Quốc Phòng - C.Yến		Hóa - C.Phượng	ABN - KOTZE	Vật Lý - T.Hùng L	Toán - T.Khoa T	Anh Văn - C.Thơ	Toán - T.Thảo
Vật Lý - T.Dũng		Văn Học - C.Thúy V	Thể Dục - T.Hiếu	Hóa - C.Mỹ Lệ				ABN - ABN2	Vật Lý - T.Hùng L	Anh Văn - C.Thơ	Toán - T.Thảo
		TCA - T.Ánh	Toán - T.Thảo	ABN - ABN2	Quốc Phòng - T.Q.Bảo	Anh Văn - C.Uyên		Văn Học - C.Thương V			Thể Dục - T.Vượng
		TCA - T.Ánh	Toán - T.Thảo	Văn Học - C.H.Trang	Vật Lý - T.Nguyên	Anh Văn - C.Uyên		Hóa - T.Nghị	Văn Học - C.Thương V		Thể Dục - T.Vượng
		TCA - C.Sơn Trúc			Văn Học - C.H.Trang	ABN - ABN2	Anh Văn - C.Uyên		Hóa - T.Nghị	Thể Dục - T.Hiếu	Vật Lý - C.Huyền
		TCA - C.Sơn Trúc					Anh Văn - C.Uyên		Quốc Phòng - T.Q.Bảo	Thể Dục - T.Hiếu	ABN - ABN2

11A14	11A15	11A16	11A17	11A18	11A19	11A20	11A21	11A22	11A23	11A24
Quốc Phòng - T.Duẩn	KT Nghề - C.Anh	Hóa - C.K.Tân		Văn Học - Trâm		Toán - T.Khuyến	Toán - C.Thủy T	Toán - T.Tuấn T	Vật Lý - C.Vy	Toán - T.A.Kiet
Toán - T.Khuyến	KT Nghề - C.Anh	Văn Học - C.V.Hà	Hóa - C.K.Tân	ABN - ABN2	Văn Học - Trâm	Quốc Phòng - T.Lanh	Toán - C.Thủy T	Toán - T.Tuấn T	Văn Học - C.NgTrang	Toán - T.A.Kiet
Toán - T.Khuyến	Anh Văn - C.S.Trúc	Quốc Phòng - T.K.Nhân	Vật Lý - T.Hiệp		Quốc Phòng - T.Duẩn	KT Nghề - C.Anh	Hóa - C.Trân		Toán - C.Hiền T	**GVBN - BAKER**
Anh Văn - C.S.Trúc	Toán - C.Thủy T	Anh Văn - C.Hiền A	Văn Học - C.Ng.Lan		ABN - ABN2	KT Nghề - C.Anh	Anh Văn - C.M.Tú		Anh Văn - C.Ng.Lê	**GVBN - BAKER**
					KT Nghề - C.Anh			ABN - ABN2		ABN - KOTZE
	Văn Học - C.Chung			Vật Lý - C.Huyền	KT Nghề - C.Anh	ABN - KOTZE		Toán - T.Tuấn T	Toán - C.Hiền T	Toán - T.A.Kiet
	Vật Lý - T.Th.Trung		KT Nghề - C.Anh	Toán - T.Vĩ	Hóa - C.Nhung	Văn Học - T.Thông	ABN - KOTZE	Vật Lý - C.Huyền	Toán - C.Hiền T	Hóa - C.Trân
	Hóa - T.Khoa H		KT Nghề - C.Anh	Toán - T.Vĩ		Hóa - C.Nhung	Vật Lý - C.H.Thương		Hóa - C.Trân	
Hóa - T.Khoa H			ABN - KOTZE	KT Nghề - T.Thắng		Toán - T.Khuyến	KT Nghề - T.Đ.Tâm		Thể Dục - T.Vượng	KT Nghề - T.Tú
Vật Lý - C.D.Bảo		ABN - ABN1	Anh Văn - C.B.Như	KT Nghề - T.Thắng	Vật Lý - T.Khôi	Toán - T.Khuyến	KT Nghề - T.Đ.Tâm	Hóa - T.Khoa H	Thể Dục - T.Vượng	KT Nghề - T.Tú
KT Nghề - T.Đ.Tâm	Thể Dục - T.Hiếu	Vật Lý - T.Th.Trung	Toán - T.Sơn	Quốc Phòng - T.K.Nhân	Toán - T.Vĩ	Anh Văn - C.M.Tú	Toán - C.Thủy T	KT Nghề - T.Thắng		Anh Văn - C.B.Như
KT Nghề - T.Đ.Tâm	Thể Dục - T.Hiếu	Toán - T.Sơn	Quốc Phòng - T.K.Nhân	Toán - T.Vĩ		Vật Lý - C.H.Thương		KT Nghề - T.Thắng		Văn Học - T.Kiều
Thể Dục - C.T.Hương	Quốc Phòng - T.K.Nhân		Thể Dục - T.Q.Bảo		Toán - T.Vĩ		Văn Học - C.Thương V		**GVBN - BAKER**	Thể Dục - T.Hiếu
Thể Dục - C.T.Hương	ABN - ABN1		Thể Dục - T.Q.Bảo		Toán - T.Vĩ		Quốc Phòng - T.K.Nhân	Văn Học - C.Như V	**GVBN - BAKER**	Thể Dục - T.Hiếu
	GVBN - BAKER	Thể Dục - C.T.Hương		Thể Dục - T.Q.Bảo	Anh Văn - C.L.Phương			Quốc Phòng - T.K.Nhân	Quốc Phòng - T.Duẩn	
	GVBN - BAKER	Thể Dục - C.T.Hương		Thể Dục - T.Q.Bảo				Anh Văn - C.Hiền A	ABN - ABN1	
Văn Học - T.Kiều	Toán - C.Thủy T	Toán - T.Sơn		Anh Văn - C.Ng.Lê	Thể Dục - C.Dung TD		Thể Dục - T.An		TCA - C.B.Như	**TCA - C. H.Giang**
ABN - KOTZE	Toán - C.Thủy T	Toán - T.Sơn		Hóa - C.K.Tân	Thể Dục - C.Dung TD		Thể Dục - T.An		TCA - C.B.Như	**TCA - C. H.Giang**
Toán - T.Khuyến	**TCA - C. H.Giang**	KT Nghề - T.Đ.Tâm	Toán - T.Sơn			Thể Dục - C.Dung TD		Thể Dục - T.An	KT Nghề - T.Tú	Quốc Phòng - T.Lanh
	TCA - C. H.Giang	KT Nghề - T.Đ.Tâm	Toán - T.Sơn			Thể Dục - C.Dung TD		Thể Dục - T.An	KT Nghề - T.Tú	Vật Lý - C.Vy